

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 14 tháng 6 năm 2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026;

Thực hiện Quyết định số 2138/QĐ-TTg ngày 27/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật (sau đây gọi tắt là Luật),

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, với các nội dung cụ thể như sau:.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp hiệu quả giữa Bộ Khoa học và Công nghệ với các bộ, ngành và thành phố trong triển khai thi hành Luật.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc triển khai thi hành Luật.

- Bảo đảm việc tổ chức triển khai hiệu quả các nội dung đổi mới trong Luật, đặc biệt là xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; hoạt động công bố hợp chuẩn, hợp quy trên môi trường điện tử nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong phối hợp với các cơ quan cấp trên, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thành phố trong triển khai thi hành Luật.

- Có lộ trình cụ thể để đảm bảo Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành được thực hiện thống nhất, đồng bộ.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đề ra.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác thông tin tuyên truyền

- Nội dung: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, truyền thông về Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành

** Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, truyền thông Luật (cấp thành phố)*

+ Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

+ Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan (theo chức năng của từng cơ quan).

** Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, truyền thông Luật (cấp xã)*

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV/2025 và các năm tiếp theo.

2. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung:

+ Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước tại địa phương; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật.

+ Tham gia ý kiến vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan Trung ương tham mưu, trình ban hành liên quan đến việc quy định chi tiết và hướng dẫn, tổ chức thi hành Luật.

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ngành thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: theo yêu cầu của các Bộ, ngành trung ương.

3. Theo dõi, hỗ trợ thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật

- Nội dung:

+ Hướng dẫn áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành Luật;

+ Tiếp nhận, xử lý hoặc đề xuất xử lý các kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn;

+ Tổ chức rà soát, đánh giá và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan;

+ Bảo đảm các điều kiện thi hành theo quy định tại Điều 59 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Trong đó, ưu tiên bố trí nguồn kinh phí cho hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số, phục vụ triển khai Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn đo lường chất lượng nhằm phục vụ hoạt động quản lý nhà nước theo quy định của Luật.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2025, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2025 để triển khai thực hiện; bố trí kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong năm đầu thực thi.

3. Trên cơ sở đề xuất của các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch đảm bảo theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

4. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi quản lý của ngành, địa phương mình chủ động tổ chức thực

hiện các nội dung được phân công trong kế hoạch, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm; đề xuất biểu dương khen thưởng theo quy định pháp luật các sản phẩm truyền thông có giá trị tuyên truyền cao, có sức lan tỏa xã hội, góp phần đưa Luật vào cuộc sống hiệu quả.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các cơ quan báo chí thành phố, Công thông tin điện tử thành phố, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác thông tin, truyền thông, phổ biến, giới thiệu nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

3. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch, tuân thủ chế độ báo cáo.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&CN;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Sở, ngành thành phố;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Phòng: VX, NV&KTGS;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT,N.T.C.Lai.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Cường